

Số: /2022/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2022

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng .... năm 2022.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Thông tin – Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV: TH. .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Văn**

## **QUY ĐỊNH**

**Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của**

**Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý**

*(Kèm theo Quyết định số ...../2022/QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định cụ thể thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý áp dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Những nội dung khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (sau đây viết tắt là Nghị định số 99/2021/NĐ-CP) và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (sau đây viết tắt là Thông tư số 96/2021/TT-BTC) và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Sở Tài chính;
2. Kho bạc nhà nước tỉnh;
3. Các cơ quan nhà nước cấp huyện gồm:
  - a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
  - b) Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố;
  - c) Kho bạc nhà nước các huyện, thị xã, thành phố;
4. Ủy ban nhân dân cấp xã;
5. Các chủ đầu tư và các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý chủ đầu tư;

6. Các cơ quan và đơn vị khác được giao quản lý vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý**

1. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý:

a) Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý) trước ngày 15 tháng 04 năm sau năm quyết toán.

b) Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính để thẩm định trước ngày 15 tháng 05 năm sau năm quyết toán.

c) Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước tỉnh kiểm soát thanh toán gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 05 năm sau năm quyết toán.

2. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

a) Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện để thẩm định trước ngày 15 tháng 03 năm sau năm quyết toán.

b) Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán gửi phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 15 tháng 03 năm sau năm quyết toán.

c) Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước của năm quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ (bao gồm vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý và vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện) cho Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn luật.

**Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối chiếu, thống nhất số liệu quyết

toán với Kho bạc nhà nước cấp huyện; lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện để thẩm định trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

Nội dung và biểu mẫu báo cáo quyết toán:

- Phần số liệu và biểu mẫu: Mẫu số 01/QTND (có xác nhận của Kho bạc nhà nước cấp huyện nơi giao dịch) và Mẫu số 02/QTND Thông tư số 96/2021/TT-BTC.

- Phần thuyết minh: Báo cáo tổng quát tình hình thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước được giao trong năm quyết toán và Thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện, thanh toán, quyết toán vốn, tăng giảm vốn kế hoạch đầu tư công, đề xuất các biện pháp tháo gỡ.

2. Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã (phần Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý) và Kho bạc nhà nước cấp tỉnh trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

Nội dung và biểu mẫu báo cáo quyết toán:

- Phần số liệu và biểu mẫu: Thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 5 Thông tư số 96/2021/TT-BTC.

- Phần thuyết minh: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 28 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện thẩm định và ra thông báo kết quả thẩm định quyết toán theo niên độ gửi Kho bạc nhà nước cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 của điều này; tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn.

Nội dung xét duyệt và thẩm định: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

Thông báo thẩm định quyết toán: Thực hiện theo mẫu số 09/QTND Thông tư số 96/2021/TT-BTC.

Trường hợp báo cáo quyết toán theo niên độ của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu đơn vị giải trình, cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót hoặc lập lại báo cáo để thẩm định theo quy định. Ủy ban nhân dân cấp huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với đơn vị sử dụng vốn không đúng quy định.

4. Sau khi có thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn

đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc văn bản thay đổi của cấp có thẩm quyền, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.